

# NHỮNG PHƯƠNG PHÁP ĐẢM BẢO CHO VIỆC TÍNH ĐẦY ĐỦ CHỈ TIÊU TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC

(Tiếp theo kỳ trước)

## D. Các kỹ thuật đảm bảo tính toàn diện

### - *Dàn mẫu kiểm duyệt*

9. Đăng ký kinh doanh là dàn mẫu quan trọng nhất dùng để tính GDP theo phương pháp sản xuất. Tổng thể mục tiêu đối với đăng ký kinh doanh thường bao gồm tất cả các doanh nghiệp hoạt động tại một địa chỉ cố định, có đăng ký với cơ quan thuế và có số lượng lao động tối thiểu. Về mặt lý tưởng, đăng ký kinh doanh nên được cập nhật đều đặn để bao gồm các doanh nghiệp mới trong nhóm mục tiêu ngay khi doanh nghiệp bắt đầu hoạt động; loại trừ những doanh nghiệp không còn hoạt động; đăng ký kinh doanh bao gồm thông tin về ngành kinh tế mà doanh nghiệp hoạt động và số lượng lao động; và liệt kê tất cả các đơn vị sản xuất thuộc từng doanh nghiệp. Trong thực tế, không có đăng ký kinh doanh nào đạt được những tiêu chuẩn cao như vậy.

10. Vấn đề phổ biến là thường bỏ sót những doanh nghiệp mới mặc dù chúng đã hoạt động vài tháng, thậm chí hàng năm, nhưng vẫn bao gồm các doanh nghiệp không còn hoạt động, thông tin lạc hậu về

ngành hoạt động và số lượng lao động. Các doanh nghiệp hoạt động lén lút để trốn thuế cũng cần loại trừ. Các nhà thống kê làm điều tra theo ngành và tổng điều tra luôn nhận ra những thiếu sót trong đăng ký kinh doanh và có thể chỉnh lý kết quả điều tra để sát hơn đối với một số doanh nghiệp.

11. Các phương pháp có thể áp dụng đảm bảo tính toàn diện gồm:

\* Xem xét kỹ chất lượng đăng ký kinh doanh và chuyên gia đánh giá về những thiếu sót của đăng ký kinh doanh:

\* So sánh đăng ký kinh doanh với hồ sơ hành chính có liên quan (như đăng ký thuế, danh sách các nhà xuất khẩu và các nhà nhập khẩu thông qua hải quan) hay so với danh sách các thành viên của Phòng thương mại và Hiệp hội thương mại.

\* So sánh đăng ký kinh doanh với kết quả của mẫu theo địa bàn bằng cách chọn địa bàn và phúc tra để xác định số đơn vị kinh doanh hoạt động trong các ngành kinh tế khác nhau.

\* Dùng phương pháp chi phí lao động (labour- input method).

### **- Không trả lời**

12. Không trả lời có thể không trả lời một số câu hỏi cá biệt, hoặc là không gửi lại toàn bộ bảng hỏi đều dẫn đến tình trạng thiếu phạm vi tính. Việc làm đầu tiên là nên theo sát những cơ sở không trả lời để xác minh xem liệu đơn vị có còn đang hoạt động nữa hay không. Nếu tỷ lệ không trả lời cao khi đó không có khả năng theo sát tất cả các đơn vị không trả lời, nhưng nên kiểm tra ít nhất một phiếu của những trường hợp không trả lời. Điều chỉnh trường hợp không trả lời là trách nhiệm của những điều tra viên chứ không phải trách nhiệm của cán bộ tính toán các tài khoản quốc gia, tuy vậy những người làm công tác tài khoản quốc gia nên kiểm tra định kỳ xem khâu xử lý những trường hợp không trả lời ra sao để đảm bảo vấn đề thiếu phạm vi tính không trở thành nghiêm trọng.

13. Những phương pháp có thể áp dụng đảm bảo tính toàn diện gồm:

- \* Dùng số liệu của đơn vị trả lời có cùng quy mô và cùng ngành kinh tế;
- \* Dùng số liệu năm trước của đơn vị đó;
- \* Hiệu chỉnh quyền số mẫu;
- \* Sử dụng phương pháp chi phí lao động.

### **- Những hoạt động không chính thức**

14. Những loại hoạt động không chính thức và tầm quan trọng của chúng trong nền kinh tế có sự khác nhau khá lớn giữa các nước. Bước đầu là xác định những loại hình phổ biến nhất về hoạt động không chính thức. Sau đó cần tiến hành điều tra chuyên ngành để đánh giá số lượng đơn vị và thu nhập bình quân một đơn vị thuộc khu vực không chính thức.

15. Những phương pháp có thể áp dụng để đảm bảo tính toàn diện gồm:

- Mẫu khu vực. Trong một mẫu khu vực, số lượng các vùng địa lý được chọn ra với xác suất thường tỷ lệ với quy mô của tổng thể. Thực hiện điều tra đối với khu vực được chọn để xác định số lượng cơ sở kinh doanh theo ngành kinh tế với các loại hình hoạt động khác nhau, bảng hỏi của điều tra này thường chỉ hạn chế một số câu hỏi cơ bản về doanh thu và chi phí.

- Kết hợp điều tra hộ gia đình và điều tra doanh nghiệp. Trong các cuộc điều tra ngân sách hộ gia đình kết hợp để xác định xem hộ đó có các hoạt động không chính thức hay không. Sau đó tiến hành điều tra doanh nghiệp đơn giản với mẫu hộ gia đình có hoạt động không chính thức.

- Điều tra ngân sách hộ gia đình có thể dùng để tính chi tiêu về hàng hoá và dịch vụ không chính thức. Trong một số cuộc điều tra, đối tượng điều tra được hỏi để nhận ra họ là người sản xuất hay người bán hàng (chính thức và không chính thức), và họ có được hàng hoá hay dịch vụ đó từ ai.

- Phương pháp chi phí lao động cũng phù hợp đối với các hoạt động không chính thức.

### **- Cố ý khai thấp thu nhập**

16. Phạm vi tính thiếu thường xảy ra do cố tình báo cáo thấp sản lượng hay báo cáo cao chi phí trung gian để trốn thuế thu nhập, thuế giá trị gia tăng hay thuế doanh thu, v.v... Khai thấp thu nhập thường kèm theo bút toán kép và thanh toán nợ bằng tiền mặt và không ghi sổ sách. Vấn đề này không chỉ giới hạn ở những doanh nghiệp nhỏ. Thậm chí cả những doanh nghiệp quốc

doanh rất lớn còn cố tính khai báo thấp thu nhập của họ.

17. Những phương pháp có thể áp dụng để đảm bảo tính toàn diện gồm:

\* Sử dụng thông tin qua kiểm toán của cơ quan thuế;

\* So sánh doanh thu trong báo cáo điều tra thống kê với doanh thu từ thuế giá trị gia tăng (VAT) hay thông tin từ loại thuế tương tự;

\* So sánh tỷ lệ chi phí trung gian so với giá trị sản xuất của những bộ phận nhỏ khác nhau trong công ty hoạt động trong cùng ngành kinh tế, chẳng hạn những nhóm có quy mô khác nhau, các doanh nghiệp thuộc sở hữu công và sở hữu cá nhân, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân và không có tư cách pháp nhân.

#### **- Những hoạt động phi pháp**

18. Như đã lưu ý ở trên, loại hình duy nhất của hoạt động bất hợp pháp thuộc phạm trù sản xuất của tài khoản quốc gia là các hoạt động liên quan tới giao dịch giữa người tự nguyện bán và tự nguyện mua. Một số chọn lựa dưới đây có thể là hữu ích đối với chúng ta:

• Bảo kê là hoạt động phổ biến của nhiều nước trên thế giới và là một ví dụ về hoạt động phi pháp không thuộc phạm trù sản xuất. Những người điều hành bảo kê đòi hỏi phải có một công việc, như buôn bán ở cửa hiệu hay trong chợ, để nhận được những chi trả đều đặn tránh tổn hại đến tài sản của họ. Bởi vì người kinh doanh không sẵn lòng chi trả cho “dịch vụ” bảo kê nên hoạt động dạng này không có tính sản xuất. Việc chi trả này được xử lý là chuyển

nhượng chứ không phải mua dịch vụ và không cộng vào GDP.

• Cửa ăn cắp ăn trộm cũng được coi là chuyển nhượng (bằng hiện vật) và không cộng vào GDP. Tuy vậy, nếu như cửa ăn trộm sau đó lại được đem bán, khi đó hoạt động giao dịch đã diễn ra giữa người tự nguyện bán và tự nguyện mua thì hoạt động bán lẻ này được coi là sản xuất. Chênh lệch giá mua và giá bán hàng hoá ăn trộm biểu thị giá trị sản xuất của hoạt động bán lẻ và trừ đi chi phí trung gian thu được giá trị tăng thêm. Do giá mua của hàng hoá ăn trộm bằng 0, nên giá trị sản xuất là bằng giá bán.

• Một số hoạt động trở nên phi pháp nếu như chúng hoạt động không có giấy phép hợp lệ. Đơn cử rõ nét là sản xuất hàng dán mác giả và phần mềm được sao chép. Những hoạt động phi pháp này đóng góp vào giá trị GDP theo đúng nghĩa nếu như chúng hoạt động có giấy phép.

• Buôn lậu là dạng nhập khẩu hàng hoá phi pháp. Nếu như người buôn lậu hàng hoá để sử dụng riêng, thì giá trị của hàng hoá đó được tính trong phần mua sắm của các hộ dân cư thường trú. Nếu như hàng lậu đem bán cho người thứ 3 hoặc nếu đưa vào quá trình sản xuất như là hàng hoá trung gian, thì phải tính vào phần nhập khẩu hàng hoá và dịch vụ. Nếu như tính vào hàng hoá nhập khẩu thì chúng cũng nằm trong hoặc là giá trị sản xuất của thương nghiệp bán lẻ (chẳng hạn như thuốc lá), hoặc là để chế biến tiếp, thì nằm trong chi phí trung gian (thuốc phiện ở dạng thô).

19. Hầu hết các nước đã cố gắng ước lượng giá trị tăng thêm của hoạt động phi pháp hoá ra chúng chiếm một tỷ lệ quá nhỏ - thường dưới 1% của GDP - và hiện nay rất ít

nước đánh giá hoạt động bất hợp pháp vào tài khoản quốc gia. Tuy vậy, cũng có một số trường hợp ngoại lệ. Các hoạt động phi pháp sau đây có thể rất quan trọng ở một số nước và như vậy phải tính vào GDP: sản xuất và buôn bán ma túy, hoạt động mại dâm, buôn bán ô tô ăn cắp, sản xuất, buôn bán hàng giả, băng video, băng ghi âm và phần mềm máy tính sao chép lậu.

20. Những phương pháp ước lượng giá trị tăng thêm của hoạt động phi pháp phụ thuộc vào bản chất của chúng và nguồn thông tin có được. Các phương pháp dưới đây là những thí dụ được sử dụng ở các nước châu Âu để đo lường giá trị tăng thêm đối với 2 loại hoạt động tương đối quan trọng: ma túy và mại dâm.

\* Đối với sản xuất và buôn bán ma túy, phương pháp thường dùng là ước lượng tiêu dùng hàng năm của từng loại một. Ước tính lượng tiêu thụ dựa vào thông tin về khối lượng mà cơ quan chức năng bắt giữ (nhân

với một tỷ lệ thu giữ đã tính) hay dựa trên số lượng người sử dụng và tiêu thụ bình quân trên một người. Thông tin về giá khác nhau trong giai đoạn sản xuất với giai đoạn phân phối được khai thác từ ghi chép của công an hay từ các tổ chức tình nguyện tiếp xúc với những người sử dụng ma túy.

\* Đối với nghề mại dâm, cách tiếp cận chuẩn là ước lượng tổng số người làm nghề mại dâm, được phân theo giới tính và loại hình phục vụ, ước tính số lượng khách hàng theo từng người hoạt động mại dâm, sau đó đưa ra lượng khách hàng và nhân với giá trung bình của từng loại dịch vụ để có được giá trị sản xuất. Chi phí trung gian - thuê nhà, điện, giặt là quần áo, v.v... chúng thường chiếm một tỷ lệ thấp, cố định trong giá trị sản xuất.

**(Còn nữa)**

**Trần Mạnh Hùng**

*Dịch từ: "Methods of ensuring that GDP estimates are comprehensive"*